TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày 30 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Hợp và ông Nguyễn Đăng Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 06/8/2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 19/8/2019 đối với bị cáo:

Điểu N, sinh năm 1998 tại Đăk Nông; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: M' Nông; Con ông không xác định và con bà Thị D (sinh năm 1972); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2019. Hiện Tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Vi Thị A, sinh năm 1990 – Trợ giúp Viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đăk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Chị Thị T, sinh năm 1996; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - Có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Lương Thị T, sinh năm 1942; trú tại: Thôn Th Th, xã Th X, huyện Nh X, tỉnh Thanh Hóa đã ủy quyền cho chị Thị Tr;

Những người làm chứng:

+ Bà Thị D, sinh năm 1972; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Thị T, sinh năm 2000; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Điểu T, sinh năm 1996; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - có mặt tại phiên tòa.

+ Chị Thị Ng, sinh năm 1970; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Điểu Nh, sinh năm 2000; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông - có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Điểu C, sinh năm 2000; Trú tại: Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/02/2019 anh Hà Văn Tr (sinh năm 1987) nhậu thịt chó ở phòng khách tại nhà của mình thuộc Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông những người cùng nhậu gồm có anh Điểu C, anh Điểu Tu, anh Điểu Nh, chị Thị T, chị Thị Tr,bà Thị Ng, anh Diểu D, anh Điểu Nh,anh Điểu Tr, anh Điểu Th và Điểu Nh (sinh năm 1998) trú cùng bon. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, tất cả chuyển xuống ngồi nhậu dưới gian bếp, trên phòng khách chỉ còn có anh Hà Văn Tr, Điểu Nh, anh Điểu T, anh Điểu C. Khoảng 30 phút sau các anh Điểu Nh, Điểu Tr, Điểu Th, Điểu D lần lượt ra về. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày,do hết rượu nên anh Hà Văn Tr cùng Điểu Nh, Điểu T, Điểu C dọn đồ ăn xuống gian bếp tiếp tục nhậu,quá trình dọn xuống thì anh Hà Văn Tr và Điểu Nh có đi ra ngoài sân. Tại đây giữa anh Tr và Nh xẩy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau liên quan đến việc mua bán thịt chó. Sau đó, Điểu Nh đi vào gian bếp để ngồi nhậu, anh Hà Văn Tr cũng vào và hai bên tiếp tục cãi nhau. Hai bên đứng đối diện nhau và nắm cổ áo giằng co qua lại. Điểu Nh dùng tay phải đánh vào mặt anh Hà Văn Tr khoảng ba cái, anh Hà Văn Tr đánh một cái trúng vào phần vai của Điểu Nh. Sau đó cả hai thả cổ áo ra và xô đẩy nhau ngã về sau. Anh Hà Văn Tr ngã vào phần đuôi chiếc xe mô tô biển số 48F5-6196 đang để ở trong nhà bếp làm chiếc xe ngã nghiêng, anh Hà Văn Tr trượt xuống ngã nghiêng người nằm dưới nền đất. Điểu Nh tiếp tục bước tới dùng chân phải đá một cái vào vùng bụng của anh Hà Văn Tr làm anh Tr bất tỉnh, thấy anh Tr bất tỉnh nên Điểu Nh không đánh nữa. Cùng lúc này, chị Tr chạy vào can ngăn và đỡ anh Tr dậy. Thấy anh Tr không tỉnh, chị Tr nhờ Điểu Nh, Điểu C, Điểu Nh, Điểu T khiêng anh Tr lên nằm trên giường. Sau đó, chị Tr dùng dầu gió xoa, dùng khăn lau mặt và hô hấp nhân tạo cho anh Tr nhưng anh Tr vẫn không tỉnh lại. Chị Tr nhờ Điểu Nh, Điểu Nh chở anh Tr đến Bệnh xá trung đoàn BHS, xã Q Tr, huyện T Đ để cấp cứu nhưng anh Tr đã chết trước khi đến bệnh xá.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 69/76/88/2019/HP ngày 26/02/2019 của Phân viện pháp y thuộc Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: trong mẫu phủ tạng và máu vụ Hà Văn Tr, sinh năm 1987,Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 321,70mg trong 100ml máu; Không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 39/19/MBH ngày 04/3/2019 của Phân viện thuộc Viện pháp y Quốc giatại thành phố Hồ Chí Minh,

kết luận Hà Văn Tr bị: Não phù, sung huyết; Sung huyết và phù phổi cấp; Thiểu dưỡng cơ tim cấp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/TT ngày 05/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của Hà Văn Tr: Suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín, dập nhu mô phổi trái, Nạn nhân có uống rượu.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của người bị hại chị Thị Tr đã được bị can bồi thường số tiền 26.450.000 đồng và yêu cầu bồi thường thêm số tiền là 200.000.000 đồng

Tại cáo trạng số: 27/Ct – VKS ngày 06/8/2019 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo Điểu Nh về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, khoản 4, Điều 134 – Bộ luật hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo. Đại diện hợp pháp của người bị hại xác nhận hành vi "cố ý gây thương tích" của bị cáo đúng như bị cáo trình bày tại phiên tòa và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 13 giờ ngày 17/02/2019 tại nhà của anh Hà Văn Tr thuộc Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông, do mâu thuẫn trong việc mua bán thịt chó nên giữa anh Hà Văn Tr và Điểu Nh xảy ra cãi nhau. Điểu Nh đã có hành vi dùng chân phải đá một cái trúng vào vùng bụng của anh Hà Văn Tr hậu quả làm anh Hà Văn Tr chết. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/TT ngày 05/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của Hà Văn Tr: Suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín, dập nhu mô phổi trái, Nạn nhân có uống rượu.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Hành vi của bị cáo là xâm phạm trực tiếp xâm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; Mục đích của bị cáo khi đá anh Tr không nhằm tước đoạt tính mạng của anh Tr nhưng hậu quả dẫn đến anh Tr bị chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, khoản 4, Điều 134 – Bộ luật hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo phạm tội do một phần lỗi của người bị hại và bị cáo được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có điều kiện khó khăn, thuộc hộ nghèo và là người đồng bào dân tộc thiểu số đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Được sửa đổi,*

bổ sung năm 2017). Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử dưới khung đối với bị cáo.

Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Điểu Nh phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015*(Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

+ Xử phạt bị cáo Điểu Nh từ 7 (Bảy) năm đến 8(tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/4/2019.

Về TNDS: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015; khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự: Ghi nhận sự thương lượng thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý cho việc mai táng , tổn thất tình thần và cấp dưỡng nuôi con cho đại diện hợp pháp của người bị hại chị Thị Tr với số tiền là 193.680.000 đồng khấu trừ đi số tiền bị cáo bồi thường trước đó là 26.450.000 đồng. Còn tiếp tục phải bồi thường số tiền là 167.230.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về đề nghị áp dụng pháp luật và hình phạt; xin miễn án phí dân sự cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện gia đình hộ nghèo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với trình bày của người bào chữa, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường;

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo rất hối hận, ăn năn về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Như vậy, Khoảng 13 giờ ngày 17/02/2019 tại nhà của anh Hà Văn Tr thuộc Bon B L, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông, do mâu thuẫn trong việc mua bán thịt chó nên giữa anh Hà Văn Tr và Điểu Nh xảy ra cãi nhau. Sau đó, Điểu Nh đi vào gian bếp để ngồi nhậu, anh Hà Văn Tr cũng vào và hai bên tiếp tục cãi nhau. Hai bên đứng đối diện nhau và nắm cổ áo giằng co qua lại. Điểu Nh dùng tay phải đánh vào mặt anh Hà Văn Tr khoảng ba cái, anh Hà Văn Tr đánh một cái trúng vào phần vai của Điểu Nh. Sau đó, cả hai thả cổ áo ra và xô đẩy nhau ngã về sau. Anh Hà Văn Tr ngã vào phần đuôi chiếc xe mô tô biển số 48F5-6196 đang để ở trong nhà bếp làm chiếc xe ngã nghiêng, anh Hà Văn Tr trượt xuống ngã nghiêng người nằm dưới nền đất. Điểu Nh tiếp tục bước tới dùng chân phải đá một cái vào vùng bụng của anh Hà Văn Tr làm anh Tr bất tỉnh, thấy anh Tr bất tỉnh nên Điểu Nh không đánh nữa. Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 69/76/88/2019/HP ngày 26/02/2019 của Phân viện pháp y thuộc Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: trong mẫu phủ tạng và máu vụ Hà Văn Tr, sinh năm 1987,Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 321,70mg trong 100ml máu; Không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 39/19/MBH ngày 04/3/2019 của Phân viện thuộc Viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Hà Văn Tr bị: Não phù, sung huyết; Sung huyết và phù phổi cấp; Thiểu dưỡng cơ tim cấp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/TT ngày 05/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của Hà Văn Tr: Suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín, dập nhu mô phổi trái, Nạn nhân có uống rượu.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Tr, mục đích của bị cáo chỉ là nhằm đánh cảnh cáo để dằn mặt nhưng hậu quả dẫn đến việc anh Tr bị tử vong nằm ngoài mục đích của bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo Điểu Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, khoản 4, Điều 134 – Bộ luật hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại khoản 1, điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1.Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a, Làm chết người;"

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay sau khi thực hiện hành vi phạm tội của mình bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra với số tiền 26.450.000 đồng; bị cáo đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo gây ra cũng có một phần lỗi của người bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn hạn chế, gia đình thuộc hồ nghèo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* nên HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này để áp dụng đối bị cáo. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt dưới khung hình phạt quy định;

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau: Chi phí hợp lý cho việc mai táng; Tiền tổn thất tinh thần và Tiền cấp dưỡng hai cháu Thị O, sinh ngày 17/7/2017 và cháu Thị M, sinh ngày 31/01/2016 với số tiền là 193.680.000 đồng(Một trăm chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) và Bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền này cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Nên cần công nhận sự thỏa thuận và buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại với số tiền là193.680.000 đồng(Một trăm chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) được khấu trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường trước đó là 26.450.000 đồng (Hai mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại với số tiền là 167.230.000 đồng *(Một trăm sáu mươi bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)(bà* Lương Thị T ủy quyền cho chị Thị Tr và yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị Thị Tr)

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; Còn đối với án phí dân sự sơ thẩm liên quan đến số tiền bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương thuộc vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 nên HĐXX xem xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Điểu Nh phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 134; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Xử phạt bị cáo Điểu Nh 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bắt tạm giam ngày 12/4/2019.

2. Về TNDS: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc bị cáo Điểu Nh phải bồi thường số tiền là 167.230.000 đồng *(Một trăm sáu mươi bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)* cho chị Thị Tr.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14:

Buộc bị cáo Điểu Nh phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn Tòan bộ tiền án phí DSST thẩm đối với bị cáo Điểu Nh

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện T Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Văn Quân